

Số: /BC-STP

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

Về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp quý I/2025

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2732/UBND-TCD ngày 20/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chế độ thông tin báo cáo và hướng dẫn của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 783/TTT-NV3 ngày 11/7/2024; Sở Tư pháp báo cáo về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) và cải cách tư pháp quý I như sau:

I. TÌNH HÌNH AN NINH QUỐC GIA, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI

Tình hình an ninh trật tự ở cơ quan ổn định, không phát sinh vụ việc tập trung đông người tại trụ sở cơ quan

II. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, THỰC HIỆN CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, CẢI CÁCH TƯ PHÁP

1. Công tác lãnh đạo chỉ đạo

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 2197/KH-UBND ngày 02/6/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Kết luận số 83-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 450/KH-UBND ngày 13/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 22/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện kết luận số 73-KL/TW về hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách tư pháp, cải cách hành chính.

Sở Tư pháp đã kịp thời ban hành các văn bản¹ chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp (PCTNLPTC)

¹ Quyết định 146/QĐ-STP ngày 04/12/2024 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025; Công văn 4005/STP-HCBT ngày 05/12/2024 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu cung cấp bản sao chứng thực từ bản chính khi thực hiện thủ tục hành chính; Công văn số 4044/STP-HCBT ngày 10/12/2024 về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp; Công văn số 4053/STP-TTr ngày 11/12/2024 về việc triển khai Công văn số 5775/UBND-TCD ngày 09/12/2024 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 4217/KH-STP ngày 23/12/2024 về việc thực hiện Kế hoạch số 352-KH/TU ngày 15/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 8/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Kế hoạch số 4235/KH-STP 25/12/2024 về việc tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp; Kế hoạch số 4302/KH-STP ngày 30/12/2024 về Tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2025;

2. Kết quả công tác nội chính

2.1. Kết quả công tác bảo đảm an ninh, trật tự

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cấp ủy, cơ quan, đảng viên, công chức, viên chức trong công tác đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. Thường xuyên phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ và thực hiện lồng ghép công tác Dân vận tại vùng sâu, vùng xa, vùng biển, vùng dân tộc thiểu số, vùng đồng bào các tôn giáo, vùng tập trung các dự án phát triển kinh tế lớn và các địa bàn phức tạp về trật tự an toàn xã hội lồng ghép trong các hội nghị tuyên truyền pháp luật hoặc các buổi trợ giúp pháp lý lưu động. Ban hành Công văn số 4324/STP-VP ngày 31/12/2024 về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng và an toàn cháy cho nhà ở và công trình trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Công văn số 4328/STP-VP ngày 02/01/2024 về việc triển khai Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 30/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Ất Ty năm 2025 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; Kế hoạch số 57/KH-STP ngày 09/01/2025 về việc phát động phong trào thi đua đặc biệt thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng-an ninh nhiệm kỳ 2021-2025, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XV; Kế hoạch số 63/KH-STP ngày 09/01/2025 về triển khai phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ năm 2025; Công văn số 74/STP-VP ngày 09/01/2025 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 46/CT-TTg ngày 23/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 375/STP-VP ngày 12/02/2025 về việc tiếp tục triển khai tăng cường công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”; Kế hoạch số 244/KH-STP ngày 23/01/2025 về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tái hòa nhập cộng đồng trên không gian mạng.

2.2. Kết quả công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo

Ban hành Kế hoạch số 4026/KH-STP ngày 09/12/2024 về việc Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra năm 2025; Báo cáo số 4083/BC-STP ngày 12/12/2024 về kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, Chỉ thị số 27-

Công văn số 4281/STP-VP ngày 27/12/2024 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận năm 2025; Kế hoạch số 4303/KH-STP ngày 30/12/2024 về Phát động phong trào thi đua cải cách hành chính năm 2025; Kế hoạch số 4294/KH-STP ngày 30/12/2024 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025; Công văn số 86/STP-VP ngày 10/01/2025 về việc triển khai công tác phòng chống lãng phí, thực hành tiết kiệm; Kế hoạch số 274/KH-STP ngày 05/02/2025 về triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2025 của Sở Tư pháp; Kế hoạch số 299/KH-STP ngày 06/02/2025 về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025; Công văn số 06/STP-TTr ngày 10/02/2025 (M) về việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo kết luận số 807-TB/TU và Báo cáo số 544-BC/TU ngày 06/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 07/STP-TTr ngày 10/02/2025 (M) về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 31-TB/BCĐ và Báo cáo số 41-BC/BCĐ cùng ngày 30/12/2024 của Ban chỉ đạo PCTNLPTC của tỉnh; Công văn số 09/STP-TTr ngày 14/02/2025 (M) về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 703/KH-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh. Kế hoạch số 227/KH-STP ngày 22/01/2025 về việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2025; Kế hoạch số 458/KH-STP ngày 19/02/2025 tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Tờ trình số 522/TTr-STP ngày 24/02/2025 về việc đề nghị ký ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 13/01/2025 của Chính phủ; Quyết định số 20/QĐ-STP ngày 25/02/2025 về việc Ban hành Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; Công văn số 537/STP-VP ngày 25/02/2025 về việc triển khai Công điện số 125/CĐ-TTg ngày 01/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hành chống lãnh phí.

CT/TW và Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị; Công văn số 226/STP-TTr ngày 22/01/2025 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 66-CT/TU ngày 31/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 291/STP-TTr ngày 06/02/2025 về việc triển khai thực hiện Công văn số 343/MTTW-BTT và Báo cáo số 31/BC-MTTW-BTT của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong giải quyết hồ sơ công chứng, trong quản lý, sử dụng tài chính tại Phòng Công chứng số 1.

Tổng số đơn: trong kỳ nhận được 03 đơn tố cáo và 01 đơn phản ánh, kiến nghị, giảm 02 đơn so với cùng kỳ năm trước .

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 04/04 đơn

- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 01 đơn

2.3. Kết quả công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương (*không tính số liệu tiếp dân khác không liên quan đến việc tiếp của người đứng đầu*)

Việc tiếp công dân thực hiện theo Quy chế Tiếp công dân kèm theo Quyết định số 125/QĐ-STP ngày 10/11/2023 của Giám đốc Sở và Thông báo số 4252/TB-STP ngày 26/12/2024 về lịch tiếp công dân định kỳ tháng 01/2025 của Giám đốc Sở. Trong tháng, không có người dân nào đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị. Tiếp tục ban hành các văn bản triển khai thực hiện²

2.4. Kết quả nổi bật khác về công tác nội chính: Không phát sinh

3. Kết quả công tác PCTNTC

3.1. Kết quả xây dựng, ban hành thể chế về PCTNTC; rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực để PCTNTC

Thực hiện Kế hoạch số 290-KH/TU ngày 25/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện các kiến nghị của Thông báo số 209-TB/TW ngày 07/02/2024 và Báo cáo số 350-BC/BNCTW ngày 07/02/2024 của Ban Nội chính Trung ương về kết quả kiểm tra theo Kế hoạch số 35-KH/BCĐTW ngày 07/8/2023 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống, tham nhũng, tiêu cực (viết tắt PCTNTC). Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 17/4/2024 giao các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, khắc phục những sơ hở, bất cập cơ chế, chính sách, pháp luật PCTNTC theo kiến nghị của các Đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ

² Công văn số 4008/STT-TTr ngày 06/12/2024 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 770-TB/TU ngày 07-11-2024 của Bí thư Tỉnh ủy về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Công văn số 45/STP-TTr ngày 07/01/2025 về việc triển khai, thực hiện Kế hoạch số 2131-KH-TSTCĐTW ngày 18-12-2024 của Trụ sở tiếp công dân Trung ương; Công văn số 46/STP-TTr ngày 07/01/2025 về việc triển khai mô hình tiếp công dân trực tuyến; Công văn số 88/STP-TTr ngày 10/01/2025 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 66-CT/TU ngày 31/12/2024 của Tỉnh ủy.

đạo Trung ương về PCTNTC

a) Đối với việc tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo và ưu tiên cao nhất cho công tác xây dựng, cụ thể hóa thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và PCTN,TC, nhất là pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong xây dựng pháp luật; chỉ đạo thực hiện thường xuyên công tác cụ thể hóa rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để xử lý triệt để các quy định trái pháp luật hoặc có mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực:

- Công tác xây dựng VBQPPL: Tham mưu UBND ban hành Báo cáo số 335/BC-UBND ngày 16/12/2024 về tổng kết thi hành pháp luật và đánh giá thực trạng quan hệ xã hội về thủ tục ban hành quyết định hành chính; Báo cáo số 353/BC-UBND ngày 27/12/2024 về tình hình hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp năm 2024; Báo cáo số 46/BC-UBND ngày 17/02/2025 về tình hình thực hiện việc đánh giá tác động thủ tục hành chính trong đề nghị, dự thảo VBQPPL năm 2024; Kế hoạch số 808/KH-UBND ngày 26/02/2025 về triển khai Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 13/01/2025 của Chính phủ thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Văn bản số 915/UBND-KTTH ngày 06/3/2025 về rà soát, đăng ký bổ sung danh mục Nghị quyết trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp HĐND trong năm 2025.

Ban hành các văn bản: Rà soát các quy định có tính chất hạn chế quyền và quy định có vướng mắc, bất cập trong thực hiện chuyển đổi xanh, chuyển đổi số trong hệ thống VBQPPL; rà soát văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy; Văn bản số 405/UBND-KTTH ngày 27/01/2025 về đăng ký bổ sung danh mục Nghị quyết trình HĐND tỉnh thông qua tại các kỳ họp HĐND trong năm 2025³; Báo cáo kết quả triển khai thực hiện trong công tác chuẩn bị nội dung các Nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND tỉnh năm 2024; hướng dẫn xây dựng, ban hành Quyết định của UBND tỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 12/3/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 34 Quyết định quy phạm pháp luật; Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 02 Nghị quyết quy phạm pháp luật. Cập nhật Cơ sở dữ liệu pháp luật VBQPPL: 30 văn bản; góp ý 203 văn bản, thẩm định 25 văn bản.

- Công tác kiểm tra, rà soát QPPL: Tham mưu UBND ban hành Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 về công bố Danh mục VBQPPL quy định chi tiết hết hiệu lực, ngưng hiệu lực do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; Kế hoạch số 6046/KH-UBND ngày 23/12/2024 về rà soát VBQPPL trên địa bàn tỉnh năm 2025; Kế hoạch số 6019/KH-UBND ngày 23/12/2024 về kiểm tra văn bản trên địa bàn tỉnh năm 2025; Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 11/02/2025 về kết quả rà soát

³ Kỳ họp giữa năm 2025: 06 nghị quyết (02 cá biệt, 04 QPPL); kỳ họp cuối năm 2025: 16 nghị quyết (10 cá biệt, 06 QPPL); kỳ họp chuyên đề năm 2025: 17 nghị quyết (07 cá biệt, 10 QPPL) và kỳ họp giữa năm 2025 hoặc cuối năm 2025: 02 nghị quyết (01 cá biệt, 01 QPPL).

VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kết quả rà soát ; Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 về công bố Danh mục VBQPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành hết hiệu lực năm 2024; Báo cáo số 25/BC-UBND ngày 24/01/2025 về kết quả công tác kiểm tra, xử lý văn bản năm 2024; Văn bản số 409/UBND-TCD ngày 29/01/2025 về xử lý văn bản sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày sau công tác tự kiểm tra văn bản QPPL năm 2024.

Ban hành báo cáo kết quả rà soát các quy định có tính chất hạn chế quyền và quy định có vướng mắc, bất cập trong thực hiện chuyển đổi xanh, chuyển đổi số trong hệ thống văn bản QPPL và các báo cáo thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Đối với công tác Tiếp tục tăng cường phối hợp giữa các ngành liên quan trong công tác tham mưu xây dựng, cụ thể hóa pháp luật để thể chế hóa đầy đủ, đúng các chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật và việc hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện, khắc phục những sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật trong lĩnh vực đất đai để phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Chỉ đạo làm rõ trách nhiệm, kiên quyết xử lý các vi phạm, khuyết điểm trong công tác thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNLPTC trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản: Không phát sinh

c) Kết quả rà soát, đánh giá thực trạng việc thực hiện chuyển nhượng các căn biệt thự, nhà liền kề của các chủ đầu tư tại các khu du lịch, dịch vụ thương mại để đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành nhằm tránh xảy ra tình trạng chủ đầu tư huy động vốn hoặc hợp tác kinh doanh, làm thất thu cho ngân sách nhà nước: Không phát sinh

d) Đối với việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác đấu thầu theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của ngành, lĩnh vực và địa phương, thường xuyên kiểm tra, giám sát, thanh tra và xử lý nghiêm các vi phạm trong đấu thầu: Không phát sinh

đ) Đối với việc kịp thời kiểm tra việc triển khai thực hiện Luật Đấu thầu, Luật Đất đai, Luật Đấu giá, Luật Giám định tư pháp, Luật thi hành án dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhất là những nội dung mới sửa đổi, bổ sung để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập, phát sinh, ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng tiêu cực:

Ban hành Công văn số 4126/STP-HCBT ngày 17/12/2024 về việc thực hiện nghiêm quy định đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Công văn số 1427/STP-HCBT ngày 17/12/2024 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Công văn số 4273/STP-HCBT ngày 27/12/2024 về việc thực hiện tuyên truyền nội dung Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản; Báo cáo số 4274/BC-STP ngày 27/12/2024 về kết quả Hội nghị triển khai Luật sửa đổi, bổ sung Luật Đấu giá tài sản; Quyết định số 17/QĐ-STP ngày 10/02/2025 về việc thành lập Hội đồng thẩm định trang thông tin đấu giá trực tuyến; Công văn số 197/STP-HCBT ngày 21/01/2025 về việc triển khai Thông tư số 20/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định cơ chế, chính sách về giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định

phải bán thông qua đấu giá; chi phí đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, chi phí thông báo công khai việc đấu giá trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, chi phí sử dụng Cổng Đấu giá tài sản quốc gia để đấu giá bằng hình thức trực tuyến; Công văn số 345/STP-HCBT ngày 10/02/2025 về việc triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản; Công văn số 09/STP-TTr ngày 14/02/2025 (M) về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 703/KH-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh.

Về giám định tư pháp: Phối hợp với Sở Giao thông vận tải trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận 01 tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Ninh Thuận, lĩnh vực Giám định tư pháp: an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 30/12/2024); tham mưu Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp tỉnh ban hành Kế hoạch số: 488/KH-BCDGDTP ngày 07/02/2025 kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Chỉ đạo.

e) Đối với việc tăng cường công tác tự kiểm tra văn bản theo thẩm quyền và trách nhiệm xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định. Tăng cường xử lý trách nhiệm của các chủ thể có thẩm quyền trong việc tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền; đẩy mạnh xử lý văn bản sau khi có kết quả rà soát: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 6046/KH-UBND ngày 23/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2025; Báo cáo số 25/BC-UBND ngày 24/01/2025 về Kết quả công tác kiểm tra, xử lý văn bản năm 2024; Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 11/02/2025 về Kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Từ ngày 01/01/2025 đến nay, Sở tiếp nhận 43 quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh ban hành. Qua công tác tự kiểm tra chưa phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật

g) Nghiên cứu, đề xuất việc bố trí bộ phận chuyên trách giúp việc cho Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh: Không

h) Việc quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới mạnh mẽ tổ chức bộ máy, đầu tư nguồn lực cho công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật; có cơ chế thu hút nhân tài, nhà khoa học, chuyên gia giỏi tham gia xây dựng thể chế, chính sách, pháp luật: không phát sinh

k) Kết quả bố trí kinh phí, đảm bảo chế độ chính sách cho người làm công tác xây dựng pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật, giám sát pháp luật:

Việc bố trí kinh phí đảm bảo chế độ cho người làm công tác xây dựng pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật được thực hiện từ đầu năm và tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật, cụ thể:

- Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2023/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công

tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

- Công tác xây dựng, góp ý, thẩm định văn bản thực hiện theo Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Nghị quyết số 22/2017/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết 32/2022/NQ-HĐND 09/12/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 69/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 82/2022/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh

3.2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực

a) Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng tháng, năm được thực hiện công khai thông qua cuộc họp đánh giá của các phòng, đơn vị trực thuộc và Lãnh đạo Sở; đồng thời, thực hiện đánh giá qua phần mềm đánh giá cán bộ, công chức. Việc sơ tuyển công chức cấp xã vào làm việc tại Sở Tư pháp, việc thi tuyển các chức danh lãnh đạo cấp phòng được thực hiện các bước theo quy trình và thông báo công khai trên phần mềm quản lý hồ sơ công việc TD office và Trang thông tin điện tử của Sở. Việc công khai tài chính được thực hiện theo quy định trên Trang thông tin điện tử của Sở, bảng thông tin nội bộ và Hội nghị CBCCVV. Các công việc của cơ quan đều được công khai trên phần mềm quản lý hồ sơ công việc TD office.

Ban hành Quyết định: Quyết định số 149/QĐ-STP ngày 10/12/2024 về việc công bố công khai kết quả thực hiện mua sắm tài sản năm 2024; Quyết định số 161/QĐ-STP ngày 23/12/2024 về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của Sở Tư pháp; Quyết định số 162/QĐ-STP ngày 23/12/2024 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Thông báo số 25/TB-STP ngày 06/01/2025 về việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập; Quyết định 07/QĐ-STP ngày 16/01/2025 về việc công bố công khai số liệu dự toán thu hoạt động sự nghiệp năm 2025 của Sở Tư pháp; Quyết định 13/QĐ-STP ngày 22/01/2025 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận; Quyết định 12/QĐ-STP ngày 22/01/2025 về ban hành Quy chế định mức chi tiêu nội bộ của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 16/QĐ-STP ngày 04/02/2025 giao dự toán thu hoạt động sự nghiệp năm 2025 năm 2024; Quyết định số 21/QĐ-STP ngày 26/02/2025 về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách nhà nước Quý IV năm 2024 của Sở Tư pháp; Quyết định số 22/QĐ-STP ngày 26/02/2025 về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán

Chi ngân sách nhà nước 6 tháng cuối năm 2024 của Sở Tư pháp; Quyết định số 25/QĐ-STP ngày 26/02/2025 về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán Chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Sở Tư pháp; Quyết định số 23/QĐ-STP ngày 26/02/2025 về việc nâng bậc lương thường xuyên đối với ông Trần Xuân Hào; Quyết định số 24/QĐ-STP ngày 26/02/2025 về việc nâng bậc lương thường xuyên đối với bà Phạm Thị Ánh Tuyết; Quyết định số 28/QĐ-STP ngày 04/3/2025 về việc công khai tình hình xử lý tài sản công của Sở Tư pháp.

b) Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Thực hiện chi tiêu nội bộ theo Quy chế định mức chi tiêu nội bộ của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận kèm theo Quyết định số 148/QĐ-STP ngày 09/12/2024 về việc sửa đổi Quy chế định mức chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản Sở Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-STP ngày 17/01/2024 của Giám đốc Sở Tư pháp; Công văn số 86/STP-VP ngày 10/01/2025 về việc triển khai công tác phòng chống lãng phí, thực hành tiết kiệm; Công văn số 366/STP-VP ngày 11/02/2025 về việc triển khai thực hiện Công văn số 381/VPCP-KTTH ngày 14/01/2025 của Văn phòng Chính phủ; Quyết định số 20/QĐ-STP ngày 25/02/2025 về việc Ban hành Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; Công văn số 537/STP-VP ngày 25/02/2025 về việc triển khai Công điện số 125/CD-TTg ngày 01/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hành chống lãng phí.

Ban hành Quy chế làm việc của Sở Tư pháp Ninh Thuận; Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng đối với công chức, viên chức thuộc Sở Tư pháp Các đơn vị trực thuộc Sở ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị mình

c) Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Lãnh đạo Sở, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc luôn nêu cao tinh thần nêu gương, quan tâm chỉ đạo trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; quán triệt nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc nếu để xảy ra tham nhũng trong cơ quan theo quy định tại Điều 77 Nghị định 59/2019/NĐ-CP về hình thức xử lý kỷ luật đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, nếu để xảy ra vụ, việc tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

d) Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Không phát sinh.

đ) Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Thanh toán không dùng tiền mặt: Các khoản chi của cơ quan được thanh toán qua tài khoản; lương, các khoản phụ cấp công tác phí, nghiệp vụ, khen thưởng của công chức, viên chức thanh toán qua thẻ ATM.

Ban hành Kế hoạch số 34/KH-STP ngày 07/01/2025 về việc phát triển chính quyền số, bảo đảm an toàn thông tin mạng và nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của Sở Tư pháp năm 2025; Kế hoạch số 244/KH-STP ngày 23/01/2025 về việc

tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tái hòa nhập cộng đồng trên không gian mạng; Kế hoạch số 274/KH-STP ngày 05/02/2025 về triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2025 của Sở Tư pháp.

Về công khai thủ tục hành chính:

Thực hiện niêm yết công khai 100% thủ tục hành chính (118 thủ tục) cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở trên Trang thông tin điện tử và tại cơ quan, đã tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà, chi phí và thời gian cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp khi thực hiện TTHC của Sở. Ban hành văn bản triển khai Nghị định số 07/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; văn bản sử dụng ký tự đặc biệt trong Hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch..

Tiếp tục tham mưu triển khai Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 03/3/2024 của UBND tỉnh về phân cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và quản lý, sử dụng vị trí việc làm của đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý của Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Việc đánh giá, xếp loại được thực hiện đúng theo quy định tại Quyết định số 81/2023/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định và trên hệ thống phần mềm đánh giá công chức, viên chức.

e) Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Tiếp tục triển khai Văn bản số 6051-CV/TU ngày 05/11/2024 của Thường trực Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kê khai, kiểm soát tài sản thu nhập. Ban hành Kế hoạch số 4006/KH-STP ngày 05/12/2024 về việc triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2024; Thông báo số 25/TB-STP ngày 06/01/2025 về việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024; Báo cáo số 4276/BC-STP ngày 27/12/2024 về kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2024.

Kết quả, Sở đã tổ chức cho 18 công chức, viên chức thuộc đối tượng kê khai tiến hành kê khai tài sản theo quy định; trong đó: 14 trường hợp kê khai TSTN hằng năm và 04 trường hợp kê khai TSTN bổ sung.

g) Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng

Thực hiện quy định tại Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Giám đốc Sở luôn quán triệt trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc về PCTNLPTC: Người đứng đầu các phòng, đơn vị phải gương mẫu thực hiện và có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo công tác PCTN; chủ động tự phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng trong đơn vị mình. Kết quả công tác PCTN là thước đo đánh giá năng lực, trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ

của người đứng đầu.

h) Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Ban hành Công văn số 86/STP-VP ngày 10/01/2025 về việc triển khai công tác phòng chống lãng phí, thực hành tiết kiệm; Công văn số 537/STP-VP ngày 25/02/2025 về việc triển khai Công điện số 125/CĐ-TTg ngày 01/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hành chống lãng phí

3.3. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về PCTNTC và giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực:

Thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát từ đầu năm, Sở đã tiến hành thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu Văn phòng Công chứng số 1 trong việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN. Cho đến thời điểm hiện nay, Sở chưa phát hiện trường hợp tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị

3.4. Kết quả phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực

- Kết quả xác minh, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực: Không phát sinh

- Tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc trong xử lý các vụ án, vụ việc Ban Chỉ đạo Trung ương giao tỉnh ủy, thành ủy chỉ đạo xử lý: Không phát sinh

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực: Số liệu thống kê (từ ngày 20/12/2024 đến 14/03/2025)

a) Các vụ việc trong các bản án hình sự về tham nhũng

Tổng số: 09 việc, tương đương số tiền phải thu: 12.683.000 đồng. Trong đó: Số kỳ trước chuyển sang là 09 việc, với số tiền phải thu là 12.683.000 đồng; số mới thụ lý trong kỳ là 0 việc, với số tiền phải thu là 0 đồng

- Kết quả phân loại và thi hành:

+ Có điều kiện thi hành: 04 việc, với số tiền phải thu là 10.831.383.000 đồng;

Trong số có điều kiện thi hành, tháng 3 năm 2025 thi hành xong: 0 việc; số tiền đã thu: 0 đồng.

+ Chưa có điều kiện thi hành: 05 việc, tương đương số tiền còn phải thi hành: 1.851.786.000 đồng.

- Tồn chuyển kỳ sau: 09 việc, tương đương số tiền phải thu: 12.683.169.000 đồng (Trong đó: có điều kiện thi hành là 04 việc, với số tiền là 10.831.383.000 đồng; chưa có điều kiện thi hành là 05 việc, với số tiền phải thu là 1.851.786.000 đồng).

b) Các vụ việc trong các bản án hình sự về kinh tế

Tổng số: 03 việc, tương đương số tiền phải thu: 1.073.808.000 đồng. Trong đó: số kỳ trước chuyển sang là 03 việc, với số tiền phải thu là 1.073.808.000 đồng,

thụ lý mới 0 việc, với số tiền phải thu là 0 đồng.

- Kết quả phân loại và thi hành:

+ Có điều kiện thi hành: 0 việc, với số tiền phải thu là 0 đồng;

Trong số có điều kiện thi hành, tháng 3 năm 2025: 0 việc, thu xong số tiền: 200.000 đồng.

+ Chưa có điều kiện thi hành: 03 việc, tương đương số tiền còn phải thi hành: 1.073.608.000 đồng.

- Tồn chuyển kỳ sau: 03 việc, tương đương số tiền phải thu: 1.073.608.000 đồng (*Trong đó: có điều kiện thi hành là 0 việc, với số tiền là 0 đồng; chưa có điều kiện thi hành là 03 việc, với số tiền phải thu là 1.073.608.000 đồng*).

3.5. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTNTC; phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong PCTNTC - Kết quả nội dung tuyên truyền văn bản pháp luật liên quan PCTNTC:

Thực hiện Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 16/01/2024 của UBND tỉnh về việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2025. Sở Tư pháp ban hành các văn bản để triển khai thực hiện: Kế hoạch số 4026/KH-STP ngày 09/12/2024 về việc Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra năm 2025; Kế hoạch số 4119/KH-STP ngày 16/12/2024 về việc triển khai thực hiện sinh hoạt “Ngày Pháp luật” năm 2025; Công văn số 4273/STP-HCBT ngày 27/12/2024 về việc thực hiện tuyên truyền nội dung Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản; Báo cáo số 4274/BC-STP ngày 27/12/2024 về kết quả Hội nghị triển khai Luật sửa đổi, bổ sung Luật Đấu giá tài sản; Kế hoạch số 4302/KH-STP ngày 30/12/2024 về Tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2025; Công văn số 86/STP-VP ngày 10/01/2025 về việc triển khai công tác phòng chống lãng phí, thực hành tiết kiệm; Kế hoạch số 244/KH-STP ngày 23/01/2025 về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tái hòa nhập cộng đồng trên không gian mạng; Kế hoạch số 299/KH-STP ngày 06/02/2025 về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025; Kế hoạch số 458/KH-STP ngày 19/02/2025 tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Tờ trình số 522/TTr-STP ngày 24/02/2025 về việc đề nghị ký ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 13/01/2025 của Chính phủ; Quyết định số 20/QĐ-STP ngày 25/02/2025 về việc Ban hành Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; Công văn số 537/STP-VP ngày 25/02/2025 về việc triển khai Công điện số 125/CD-TTg ngày 01/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hành chống lãng phí; Công văn số 621/STP-VBTT ngày 03/3/2025 về việc báo cáo việc tổ chức Hội nghị triển khai các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội Khóa XV thông qua tại kỳ họp bất thường lần thứ 9 và các văn bản có liên quan.

Tổ chức 03 đợt tuyên truyền phổ biến, giáo dục về PCTNTC cho 242 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia.

3.6. Kết quả thực hiện các văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh, Thông báo Kết luận tại các phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh

Ban hành Công văn số 06/STP-TTr ngày 10/02/2025 (M) về việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo kết luận số 807-TB/TU và Báo cáo số 544-BC/TU ngày 06/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 07/STP-TTr ngày 10/02/2025 (M) về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 31-TB/BCĐ và Báo cáo số 41-BC/BCĐ cùng ngày 30/12/2024 của Ban chỉ đạo PCTNLPTC của tỉnh; Công văn số 09/STP-TTr ngày 14/02/2025 (M) về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 703/KH-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh;

3.7. Kết quả hợp tác quốc tế; PCTN trong khu vực ngoài nhà nước: Không phát sinh

3.8. Kết quả nổi bật khác về công tác PCTNTC: Không phát sinh

4. Kết quả công tác cải cách tư pháp

4.1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp theo chương trình, kế hoạch công tác của địa phương

- Hoạt động luật sư: Ban hành Thông báo số 4237/TB-STP ngày 25/12/2024 về danh sách tổ chức hành nghề luật sư; Báo cáo số 118/BC-STP ngày 14/01/2025 về kết quả phối hợp trong quản lý luật sư, hoạt động hành nghề luật sư và trợ giúp pháp lý của luật sư năm 2024; Công văn số 713/STP-HCBT ngày 11/3/2025 về thông tin Luật sư; Công văn số 780/STP-HCBT ngày 17/3/2025 về việc đề nghị thu hồi con dấu của VPLS Ngọc Khánh.

- Hoạt động giám định tư pháp: Phối hợp với Sở Giao thông vận tải trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận 01 tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Ninh Thuận, lĩnh vực Giám định tư pháp: an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 30/12/2024). Tham mưu Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp tỉnh ban hành Kế hoạch số 488/KH-BCĐGDTP ngày 07/02/2025 kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Chỉ đạo. Thực hiện Công văn số 209/UBND-TCD ngày 15/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh, Sở tư pháp có Công văn số 759/STP-HCBT ngày 14/3/2025 đề nghị các Sở, Phòng Kỹ thuật Hình sự, Trung tâm giám định Y khoa-Pháp y, phối hợp thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh.

- Quản tài viên và trọng tài thương mại, hòa giải thương mại: Thực hiện đăng ký hành nghề quản lý thanh lý tài sản đối với 01 cá nhân và một doanh nghiệp; tổng số Quản tài viên: 07 (06 hành nghề tư cách cá nhân, 01 tổ chức).

- Tổ chức và hoạt động thừa phát lại: Báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động của Thừa Phát lại; trên địa bàn tỉnh hiện có 01 Văn phòng Thừa phát lại hoạt động từ năm 2019 với 01 Thừa phát lại làm Trưởng Văn phòng. Trong 04 nhóm

công việc của Thừa phát lại, trong kỳ báo cáo, chủ yếu phát sinh ở nhóm công việc lập vi bằng và tổng đạt. Kết quả cụ thể⁴.

- Tình hình tổ chức và hoạt động công chứng: Tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định phần mềm dữ liệu công chứng, chứng thực⁵. Ban hành Văn bản đề nghị các tổ chức hành nghề công chứng báo cáo kết quả thực hiện việc thu thù lao công chứng, thù lao dịch thuật và chi phí chứng thực. Phòng Công chứng số 1 đã thực hiện: Tổng số việc đã công chứng, chứng thực: 3.430 việc; tổng số phí công chứng, chứng thực: 500.340.000 đồng; số tiền nộp vào ngân sách nhà nước: 125.085.000 đồng.

- Tình hình tổ chức và hoạt động Đấu giá tài sản: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản: Đã ký 07 Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản và ký 15 Phụ lục hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, có tổng giá khởi điểm 30.809.281.145 đồng và đã tổ chức 06 cuộc đấu giá thành, có tổng giá khởi điểm: 1.115.500.424 đồng, tổng giá bán: 1.475.010.000 đồng, chênh lệch 359.510.000 đồng; tổng số thù lao dịch vụ đấu giá tài sản thu được 41.978.000 đồng; nộp ngân sách nhà nước 4.197.800 đồng.

- Tình hình tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia tỉnh tại Trung tâm và tại điểm “cà phê giao lưu pháp luật”

- Công tác Trợ giúp pháp lý (TGPL): Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 696/KH-UBND ngày 21/02/2025 về triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2025.

Ban hành Quyết định số 02/QĐ-STP ngày 08/01/2025 về việc phê duyệt Kế hoạch Công tác trợ giúp pháp lý năm 2025; ban hành 10 Quyết định về việc phân công người thẩm định thời gian thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý (đối với 83 hồ sơ vụ việc tham gia tố tụng hoàn thành). Các vụ việc đều được đánh giá đạt chất lượng tốt, đảm bảo tính hợp lý về thời gian, các công việc đã thực hiện theo Bảng kê thực tế.

Thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý (từ ngày 09/12/2024 đến hết ngày 05/3/2025): Tổng số vụ việc TGPL: 80 vụ việc (So với cùng kỳ năm 2024 (86 vụ việc), tổng số vụ việc TGPL thụ lý trong Quý I năm 2025 (80 vụ việc), giảm 06 vụ việc (giảm 7%)). Tổng số việc tư vấn pháp luật đơn giản: 04 việc. Không thuộc diện được TGPL: 08 việc.

4.2. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra đối với hoạt động tiến hành tố tụng, thi hành án, bổ trợ tư pháp và các hoạt động khác có liên quan

⁴ Đã lập được 12 vi bằng theo yêu cầu của khách hàng, trong đó chủ yếu là vi bằng ghi nhận buổi làm việc, ghi nhận việc giao nhận tiền, ghi nhận hình ảnh tin nhắn qua zalo, ghi nhận lời trình bày, ghi nhận việc truy cập internet. Các vi bằng được đăng ký tại Sở Tư pháp đúng thời hạn, cơ bản đáp ứng quy định của Nghị định số 08/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

⁵ Quyết định số 93/2023/QĐ-UBND ngày 17/12/2023 về bãi bỏ QĐ số 23/2015/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng “Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp thông tin về các hợp đồng, giao dịch liên quan đến bất động sản đã được công chứng trên địa bàn tỉnh”; QĐ số 748/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 Quy chế quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh.

Ban hành Kế hoạch số 4026/KH-STP ngày 09/12/2024 về việc triển khai thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra năm 2025. Sở đã tiến hành thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu Văn phòng Công chứng số 1 trong việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN.

4.3. Kết quả củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp, hỗ trợ tư pháp và đảm bảo cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp

- Tổ chức giám định tư pháp công lập: 02 tổ chức, gồm: Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y (thành lập theo Quyết định số 328/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh), 05 giám định viên; Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh (thành lập theo Quyết định số 10957/QĐ-X11 ngày 24/12/2010 của Tổng Cục trưởng Tổng Cục XDLL-CAND), 06 giám định viên.

- Tổ chức giám định tư pháp vụ việc: 04 tổ chức giám định tư pháp vụ việc lĩnh vực xây dựng, gồm 24 người giám định tư pháp theo vụ việc; cụ thể: Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng Ninh Thuận, 07 người giám định tư pháp theo vụ việc; Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng Thuận Phát, 05 người giám định tư pháp theo vụ việc; Trung tâm Quy hoạch kiểm định chất lượng xây dựng Ninh Thuận, 06 người giám định tư pháp theo vụ việc; Công ty TNHH Phú Mỹ EMC, 06 người giám định tư pháp theo vụ việc

- Tổng số Giám định viên tư pháp: 42 giám định viên, hoạt động trên các lĩnh vực: Kỹ thuật, hình sự; Y khoa - Pháp y; Giao thông vận tải; Thông tin và Truyền thông; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Xây dựng, Công thương

- Tổng số người giám định tư pháp theo vụ việc: 71, gồm các lĩnh vực giám định: Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài chính; Y tế; Xây dựng; Tư pháp

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp; công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp vụ việc; đăng tải, cập nhật danh sách trên Cổng thông tin điện tử tỉnh

- Công tác tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người giám định tư pháp: Không phát sinh

4.4. Hợp tác quốc tế về tư pháp và cải cách tư pháp

Triển khai, tuyên truyền đến công chức, viên chức thuộc Sở các nội dung của Nghị định số 26/2024/NĐ-CP ngày 01/3/2024 của Chính phủ quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp

4.5. Kết quả nổi bật khác về công tác cải cách tư pháp

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp tham mưu tổng hợp kết quả cải cách tư pháp của các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh và báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách tư pháp tại một văn bản khác

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, kê khai, công khai tài sản luôn được Đảng ủy, lãnh đạo Sở quan tâm, chỉ đạo thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng luôn được Đảng ủy Sở, Giám đốc Sở quán triệt, yêu cầu các phòng, đơn vị thuộc Sở tiếp tục quán triệt, lồng ghép triển khai, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quy định, nội dung trọng tâm của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các hướng dẫn của cấp trên về nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, kê khai tài sản, thu nhập đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý; gắn với tăng cường ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan; đồng thời, thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định.

Việc xử lý các đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, không để tồn đọng, kéo dài, không phát sinh điểm nóng

2. Hạn chế, khuyết điểm

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng mặc dù đã được quan tâm triển khai thực hiện nhưng hình thức còn chưa đa dạng.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật còn hạn chế

Việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng của các đơn vị trực thuộc mặc dù có xây dựng kế hoạch PCTN nhưng còn mang tính hình thức, nội dung, giải pháp còn chung chung.

3. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

Công việc tại các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc ngày càng nhiều, để thực hiện đảm bảo theo yêu cầu, theo chỉ đạo của cấp Bộ, tỉnh thì công chức, viên chức phải tập trung thực hiện công tác chuyên môn nên các biện pháp triển khai thực hiện công tác phòng chống tham nhũng có lúc chưa đồng đều, còn hạn chế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Thực hiện nghiêm quy chế Dân chủ cơ sở, công khai minh bạch trong mọi hoạt động của cơ quan, đơn vị; thực hiện kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với các phòng và đơn vị thuộc Sở.

2. Tăng cường tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức trong công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Tiếp tục triển khai các văn bản, các nội dung trọng tâm của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống

tham nhũng năm 2018 và Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Tiếp tục theo dõi, chỉ đạo đôn đốc các phòng, đơn vị thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống tham nhũng, trong đó chú trọng việc công khai, minh bạch các khoản thu nhập, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; tiếp tục tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng tài sản theo quy định.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Các Bộ, ngành Trung ương tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật còn chồng chéo, mâu thuẫn; góp phần hoàn thiện pháp luật để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, tránh chồng chéo, mâu thuẫn trong các quy định, nhất là các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp, lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm

2. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, giám sát nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn tình trạng tham nhũng, tiêu cực xảy ra. Xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng đã được phát hiện, kết luận nhất là các vụ án tham nhũng trọng điểm để răn đe, phòng ngừa./

Nơi nhận:

- Ban Nội chính;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, TTr.VT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thụy Thanh Yên